

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN  
MÃ SỐ THUẾ: 0300401524



**BÁO CÁO THÔNG NIÊN**  
**NĂM 2012**



# MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG .....</b>	<b>1</b>
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	1
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	1
5. Định hướng phát triển.....	4
6. Các rủi ro .....	4
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM .....</b>	<b>5</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	5
2. Tổ chức và nhân sự .....	6
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	7
4. Tình hình tài chính .....	7
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	8
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>9</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	9
2. Tình hình tài chính .....	9
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	10
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	10
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY. 11</b>	
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	11
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty ....	11
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	11
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>12</b>
1. Hội đồng quản trị.....	12
2. Ban Kiểm soát .....	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	14
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....</b>	<b>14</b>
1. Đơn vị kiểm toán .....	14
2. Ý kiến kiểm toán .....	14
3. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	14

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **TỔNG TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0300401524 do Sở Kế hoạch đầu tư Tp HCM cấp
- Vốn điều lệ : 280.000.000.000 đồng ( Hai trăm tám mươi tỷ đồng )
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 280.000.000.000 đồng ( Hai trăm tám mươi tỷ đồng )
- Địa chỉ : 7 Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, Tp HCM
- Số điện thoại : 08 38640800
- Số fax : 08 38645085
- Website : www.viettien.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) :

### 2. Quá trình hình thành và phát triển :

Tiền thân Tổng Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến là Xí nghiệp may Việt Tiến được thành lập từ ngày 23 / 10 / 1976, là Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 11/1/2007 Bộ Công nghiệp có Quyết định số 05/2007/QĐ-BCN về việc thành lập Tổng Tổng công ty May Việt Tiến trên cơ sở tổ chức lại Tổng công ty May Việt Tiến thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Ngày 13/02/2007 Bộ Công Nghiệp ban hành Quyết định số 544/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Tổng Tổng công ty May Việt Tiến và ngày 30/ 08/ 2007 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 0408/ QĐ – BCT phê duyệt phương án và chuyển Tổng Tổng công ty May Việt Tiến thành Tổng Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến.

Ngày 01/ 01/ 2008 Tổng Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính : Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại;
- Địa bàn kinh doanh : Xuất khẩu; nội địa ( Tp Hồ Chí Minh, Hà Nội... )

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

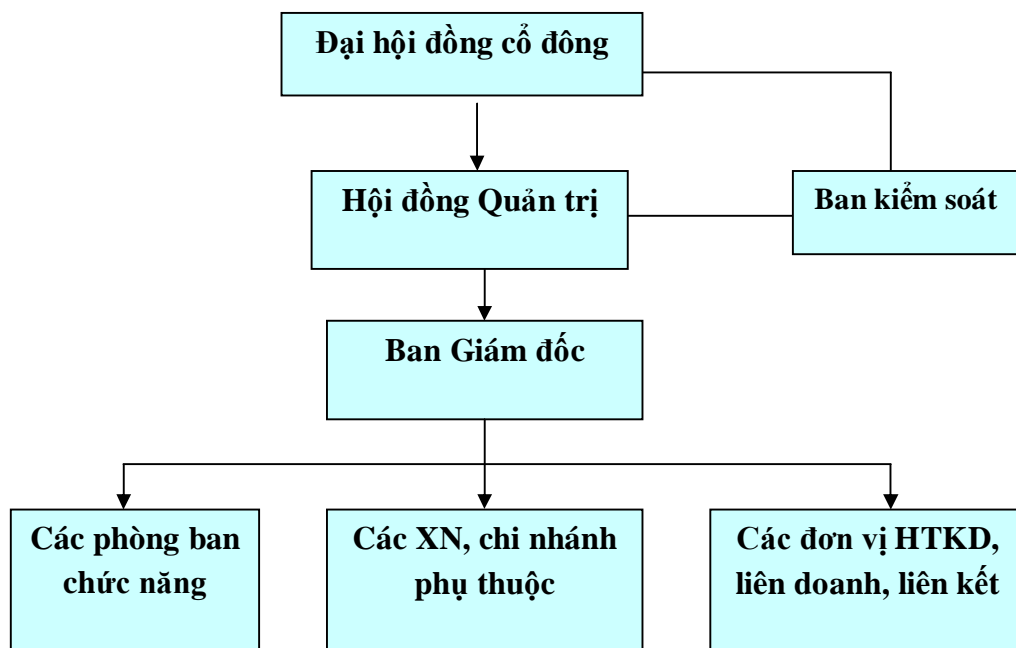
#### a. Mô hình quản trị :

- **Hội đồng quản trị** : Là cơ quan quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty,

trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám Đốc và người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng công ty, các quy chế nội bộ của Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

- **Ban kiểm soát** : Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Tổng công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- **Tổng Giám đốc**: là người Đại diện của Tổng công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám Đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- **Phó Tổng Giám Đốc** : Các Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Tổng công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và uỷ quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền.
- **Các phòng chức năng** : Các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của phòng đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Tổng công ty.

**b. Cơ cấu bộ máy quản lý :**



**c. Các công ty con, công ty liên kết :**

<b>Tên Tổng công ty</b>	<b>Tỉnh, thành</b>	<b>% sở hữu</b>	<b>Vốn thực góp ( VND )</b>	<b>Hoạt động chính</b>
Công ty TNHH May Thuận Tiến	Bình Thuận	82,50	16.500.000.000	SXKD hàng may mặc
Công ty TNHH May Thuận Thuận	Ninh Thuận	82,50	16.500.000.000	SXKD hàng may mặc
Công ty TNHH Nam Thiên	Tp HCM	83,55	14.309.600.000	SXKD hàng may mặc
Công ty TNHH Việt Tiến Meko	Cần Thơ	51,00	21.145.165.240	SXKD hàng may mặc.
Công ty TNHH May XK Việt Hồng	Bến Tre	66,78	2.500.000.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty TNHH LD SX nút Việt Thuận	Tp HCM	40,00	2.371.195.263	Sản xuất, kinh doanh nút nhựa
Công ty LD sản xuất Mex Việt Phát	Tp HCM	30,00	3.041.864.740	Sản xuất, kinh doanh Mex- Dụng
Công ty cổ phần may Việt Tân	Tiền Giang	34,98	1.829.800.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần Việt Hưng	Tp HCM	32,53	14.359.000.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần may Việt Thịnh	Tp HCM	25,00	6.655.774.959	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần NVL DM Bình An	Tp HCM	20,85	23.138.840.000	SXKD NPL dệt may; gia công in, nhuộm vải;
Công ty Cổ phần may Công Tiến	Tiền Giang	26,00	5.460.000.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần may Vĩnh Tiến	Vĩnh Long	26,00	2.600.000.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần Đồng Tiến	Đồng Nai	26,06	6.645.000.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần may Tiền Tiến	Tiền Giang	36,77	9.327.200.000	SXKD hàng may mặc.
Công ty Cổ phần Việt Tiến Đông Á	Đồng Nai	30,00	15.000.000.000	Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng
Công ty TNHH Nhân Thời Gian VTiến	Bình Dương	49,00	2.450.000.000	Sản xuất, kinh doanh nhãn các loại
Công ty Cổ phần may Tây Đô	Cần Thơ	45,83	6.415.500.000	SXKD may mặc.
Công ty CP Tổng hợp Ninh Thuận	Ninh Thuận	34,98	7.268.031.132	KD xăng, dầu, gas, nhà hàng, khách sạn
HTKD Việt Tiến Tungshing	Tp HCM	25,00	10.373.912.077	KD máy móc thiết bị, phụ tùng ngành may
HTKD Clipsal - Việt Tiến	Tp HCM	25,00	3.850.000.000	Kinh doanh thiết bị điện
XN DV giao nhận hàng hóa XNK MS	Hồ Chí Minh	40,00	624.000.000	Dịch vụ giao nhận, XNK

## 5. Định hướng phát triển :

- Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại.
- Tiếp tục áp dụng thành công công nghệ Lean vào trong quá trình sản xuất và điều hành, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động.
- Xây dựng chiến lược tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng Công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng Công ty năng động hơn, sáng tạo hơn.
- Tiếp tục xác định các giải pháp chiến lược nhằm ổn định thị trường và khách hàng, xác định lại tỷ trọng của từng thị trường xuất khẩu để đưa ra mục tiêu cụ thể cho các khách hàng chiến lược.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu của Tổng Công ty, nhãn hiệu hàng hóa, mở rộng kênh phân phối trong nước và quốc tế. Quyết tâm xây dựng hình ảnh, thương hiệu Việt Tiến luôn đi đầu tại các Trung tâm Thương mại trên toàn quốc.
- Xây dựng nền tài chính lành mạnh.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

## 6. Các rủi ro :

- **Rủi ro biến động kinh tế** : Lĩnh vực kinh doanh của Việt Tiến tập trung vào mặt hàng may mặc, do đó, nếu nền kinh tế biến động sẽ ảnh hưởng sức tiêu dùng của người dân.
- **Rủi ro về chính sách và luật pháp** : Những chính sách của Chính phủ có ảnh hưởng rất lớn và trực tiếp tới nền kinh tế nói chung và sự phát triển của Công ty nói riêng. Các chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà Nước như lãi suất cơ bản, hỗ trợ lãi suất, mở van tín dụng... đều tác động rất lớn tới sự phát triển của các doanh nghiệp. Các chính sách thuế cũng tác động không nhỏ tới hoạt động đầu tư của các tổ chức.

Hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay vẫn chưa thật hoàn chỉnh, thường xuyên có sự đổi mới và thay thế. Thêm vào đó, vẫn còn tồn tại nhiều quy định phức tạp và chồng chéo trong lĩnh vực hành chính. Điều này cũng gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- **Rủi ro về nguyên vật liệu** : Nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường, dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Điều này đòi hỏi Công ty phải có

chính sách cung ứng, dự trữ nguyên vật liệu hợp lý nhằm giảm thiểu những rủi ro từ những bất ổn của giá cả nguyên vật liệu.

- **Cạnh tranh** : Áp lực cạnh tranh trong nước và trong khu vực sẽ gia tăng, đặc biệt là từ các Công ty có vốn nước ngoài đầu tư tại Việt Nam trong khi sức cạnh tranh của Công ty vẫn chưa cao (chi phí sản xuất ngành may Việt Nam cao hơn 15 đến 20% so với Trung Quốc, Ấn Độ hay Banglades), nguyên phụ liệu phần lớn là nhập khẩu. Thị trường lao động sẽ cạnh tranh quyết liệt, không chỉ lao động kỹ thuật mà cả lao động nghiệp vụ, điều hành, quản trị...
- **Rủi ro về thị trường** : Thị hiếu của người tiêu dùng luôn luôn thay đổi, điều này buộc Tổng công ty phải luôn nghiên cứu kịp thời để có thể đưa ra các sản phẩm phù hợp với xu hướng thị trường, đồng thời đối mặt với những khó khăn khi thâm nhập thị trường mới.
- **Biến động tỷ giá** : Nguyên vật liệu đầu vào của Tổng công ty phần lớn được nhập từ nước ngoài, trong khi sản phẩm đầu ra một phần xuất khẩu, Tổng công ty nhận thanh toán bằng ngoại tệ, do đó, rủi ro về sự không ổn định của tỷ giá là một trong những thách thức của Việt Tiến.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2012

- Tổng doanh thu đạt 3.851 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch, vượt 15% so với cùng kỳ
- Lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng, vượt 3% so với kế hoạch, vượt 13% so với cùng kỳ.
- Năng suất lao động bình quân : 444 USD/ người/ tháng, vượt 12,4% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân : 6.041 người.
- Thu nhập BQ người lao động : 6.000.000 đồng/ người/ tháng, tăng 9% so với cùng kỳ.
- Chi trả cổ tức : 25%/ Vốn điều lệ.

#### b. Công tác kinh doanh :

- **Đối với hàng xuất khẩu** : Do thị trường EU sụt giảm, thị trường Mỹ, Nhật Bản đang trên đà hồi phục, cho nên Ban Kế hoạch và Thị trường đã nỗ lực tìm kiếm các đơn hàng để duy trì ổn định sản xuất, chấp nhận những đơn hàng khó, chất lượng cao, tập trung các đơn hàng đi vào những thị trường lớn như Mỹ, Nhật Bản, và các nước Châu Á để bù đắp cho sự sụt giảm của thị trường EU. Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2012 của Tổng Công ty như sau

thị trường Nhật Bản : 29%, thị trường Mỹ : 24%, thị trường EU : 23% và các thị trường khác là 24%.

- **Đối với hàng Nội địa** : Tổng Công ty đã tập trung sản xuất các thương hiệu truyền thống được người tiêu dùng ưa chuộng, nâng cấp, xây dựng mới Trung tâm thời trang, các cửa hàng và mở rộng kênh phân phối.

Trong năm, Tổng Công ty đã giới thiệu ra thị trường nội địa thương hiệu Camelia cho dòng sản phẩm chăn, drap, gối, nệm.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### a. Danh sách Ban điều hành :

Họ tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
Bùi Văn Tiến	1964	Tổng Giám Đốc	Đại học	0,27%
Trần Minh Công	1966	Phó TGD	Đại học	0,44%
Phan Văn Kiệt	1963	Phó TGD	Đại học	0,27%
Nguyễn Thị Tùng	1954	Phó TGD	Trung cấp quản lý	0,09%
Nguyễn Trâm Anh	1967	Kế toán trưởng	Đại học	0,30%
Phạm Thanh Hoan	1957	Giám đốc điều hành	Đại học	0,06%
Nguyễn Ngọc Trung	1966	Giám đốc điều hành	Cao đẳng	0,02%
Nhữ Hồng Hanh	1968	Giám đốc điều hành	Đại học	0,07%
Lê Thị Hồng Yến	1967	Giám đốc điều hành	Đại học	0,05%

### b. Chính sách đối với người lao động :

- Tổng Công ty có chính sách tiền lương, tiền thưởng phù hợp để thu hút người lao động.
- Chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn, khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất người lao động học tập nâng cao trình độ.
- Trong năm 2012, do thực hiện tốt các chính sách về tiền lương và thu nhập nên Tổng Công ty đã giữ được ổn định lao động.
- Tổng số lao động bình quân của Tổng Công ty là : 6.041 lao động.
- Thu nhập bình quân người lao động : 6.000.000 đồng/ người/ tháng, tăng 9% so với năm 2011.



### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a. Các khoản đầu tư

Tổng đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định, nâng cấp cải thiện môi trường làm việc, đầu tư tài chính trong năm là 66,11 tỷ đồng, trong đó :

- Đầu tư mua sắm tài sản cố định là 33,2 tỷ đồng.
- Đầu tư nâng cấp, cải tạo là 6,5 tỷ đồng.
- Đầu tư tài chính, đầu tư góp vốn và thành lập doanh nghiệp : 23,21 tỷ đồng.
- Các khoản mục đầu tư khác : 3,2 tỷ đồng.

#### b. Các Công ty con, liên kết :

Hầu hết các Cty con và cty liên kết SXKD ngành may đều có lãi, 1 số đơn vị duy trì được mức tỷ suất lợi nhuận trên vốn khá cao như: Tiền Tiến, Đồng Tiến, Tây Đô, Việt Hồng, Vĩnh Tiến..... Cty Việt Tiến Meko và Cty Bình An đã có lãi tăng khá, Song có 1 số đơn vị tuy có lãi nhưng đã sút giảm so với năm trước như: Công Tiến, Nam Thiên và Việt Tân.

### 4. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính

ĐVT : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.543.700	1.661.399	7,6%
Doanh thu thuần	3.355.235	3.850.824	14,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	139.920	152.914	9,3%
Lợi nhuận khác	10.751	17.124	59,3%
Lợi nhuận trước thuế	150.671	170.038	12,8%
Lợi nhuận sau thuế	124.967	138.119	10,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.02	1.05	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.60	0.65	

<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.74	0.74	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.94	2.85	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	7	7	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.17	2.32	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3.72%	3.59%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	31.9%	32%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8.1%	8.3%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4.2%	3.9%	

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

### **a. Cổ phần**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 28.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần : phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 280.000.000.000 đồng ( Hai trăm tám mươi tỷ đồng )
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có

### **b. Cơ cấu cổ đông :**

Cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước	13.405.920	47,88
Cổ đông cá nhân	6.061.330	21,65
Cổ đông tổ chức	1.784.750	6,37
Cổ đông nước ngoài ( tổ chức )	6.748.000	24,10
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>28.000.000</b>	<b>100,00</b>

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :** không thay đổi

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ :**

Hiện nay Tổng công ty không sở hữu cổ phiếu quỹ. Trong năm 2012, Tổng công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

**e. Các chứng khoán khác :**

Ngày 12/12/2012 , Tổng Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho việc phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng tại Giấy chứng nhận số 055/GCN-UBCK . Ngày 14/3/2013 , Tổng Công ty đã thực hiện thành công việc chào bán 1.400.000 trái phiếu chuyển đổi sau 3 năm với mệnh giá 100.000 đ/ trái phiếu cho các cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ chuyển đổi tại ngày đáo hạn là 1 : 10. Trái phiếu được hưởng lãi suất cố định 5%/ năm và nhận lãi tại ngày đáo hạn.

Nhằm đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư, Tổng Công ty cam kết không tăng vốn trong giai đoạn chuyển đổi trái phiếu nhằm tránh pha loãng giá trong thời điểm chuyển đổi.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2012 còn rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng Công ty đứng vững trước cuộc suy thoái, tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Năm 2012, Tổng Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và tăng so với năm trước. Cụ thể :

- Tổng doanh thu đạt 3.851 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ
- Lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng, vượt 3% so với kế hoạch, tăng 13% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 138 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ : 49%

#### **2. Tình hình tài chính**

##### **a. Tình hình tài sản**

Tổng tài sản tăng 7,6% so với cùng kỳ, cơ cấu nguồn vốn hợp lý. Do Tổng Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi, đánh giá các khoản nợ nên Tổng Công ty không có khoản nợ phải thu khó đòi nào.

##### **b. Tình hình nợ phải trả**

- Tổng nợ phải trả cuối năm 2012 tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là tăng khoản công nợ phải trả khách hàng.
- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp thể hiện năng lực về tài chính có được để đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2012 là  $1,05 > 1$  và tăng so với năm 2011 cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của doanh nghiệp là rất an toàn.
- Tổng Công ty có doanh thu xuất khẩu và nguyên phụ liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn. Vì vậy sự thay đổi tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Tổng Công ty. Trong năm 2012, tỷ giá tương đối ổn định và sự cân đối hợp lý giữa công nợ xuất khẩu - nhập khẩu dẫn đến lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá không nhiều, không làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tổng Công ty tiếp tục quy hoạch lại năng lực sản xuất, củng cố và áp dụng công nghệ sản xuất theo phương pháp công nghệ Lean toàn diện tại các đơn vị trực thuộc cũng như các đơn vị thành viên trong hệ thống Công ty Mẹ – Công ty Con.
- Tổng Công ty tiếp tục tăng cường quản lý điều hành, tái cơ cấu lại tổ chức, luân chuyển và bổ nhiệm mới, bổ nhiệm cán bộ đào tạo một số vị trí cán bộ chủ chốt tại Tổng Cty .
- Đầu tư đào tạo nguồn nhân lực, Tổng Công ty đã tổ chức đánh giá cán bộ, đào tạo và đào tạo lại bằng cách gửi cán bộ đi đào tạo theo chương trình đào tạo của Tập đoàn, tham gia các lớp tập huấn theo từng chuyên đề ...
- Tăng cường công tác quản lý, tiến hành tái cơ cấu lại tổ chức, sắp xếp tái cơ cấu bộ máy quản lý của các xí nghiệp trực thuộc và các đơn vị thành viên cho phù hợp với quy mô tổ chức và mô hình của từng đơn vị.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- **Kế hoạch một số chỉ tiêu chính năm 2013**
  - Doanh thu : 4.250 tỷ đồng, tăng 10% so với năm trước
  - Lợi nhuận trước thuế : 180 tỷ đồng
  - Cổ tức dự kiến : tối thiểu 20%
- Phát triển hàng nữ, hàng trẻ em và trong tương lai sẽ đưa ra thị trường những thương hiệu mới cho những ngành hàng này.
- Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, xúc tiến tìm các khách hàng mới , đặc biệt là các khách hàng lớn của thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc để bù đắp nguồn hàng sụt giảm của thị trường EU và thị trường Mỹ.

- Triển khai các giải pháp chiến lược củng cố thị trường, khách hàng hiện có, tiếp tục tìm kiếm các thị trường và khách hàng mới để tận dụng được những lợi thế của những Hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và các nước.
- Đầu tư và chuyển dịch sản xuất từ thành phố về các vùng có điều kiện phát triển ngành may, trọng điểm là dự án cụm Công nghiệp may mặc Tân Thành Tiến tại tỉnh Bến Tre với quy mô hơn 20.000 lao động để sẵn sàng tiếp nhận các chương trình đầu tư của các khách hàng khai thác ưu thế từ hiệp định FTA với EU, hiệp định TPP cho thị trường Châu Á Thái Bình Dương.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty**

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới suy thoái, nền kinh tế Việt Nam cũng lâm vào tình trạng khó khăn, song ngay từ đầu năm HĐQT đã dự báo được tình hình nên đã quyết tâm, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển. HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý theo đặc điểm của Tổng Công ty; loại bỏ được những khâu trung gian, tiết giảm được chi phí trong quản lý; từng bước phát huy sức mạnh tổng thể; năng lực của cán bộ chủ chốt đã được nâng lên một bậc; hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty có hiệu quả cao, Doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Các nhiệm vụ khác đều bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Điểm nổi bật là NSLĐ tăng cao, thu nhập của người lao động cao so với các đơn vị trong ngành; Tổng Công ty có tài chính lành mạnh.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc**

Ban Giám Đốc đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng Công ty; hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông đề ra. Các hoạt động của Ban giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ 2012, Điều lệ Tổng công ty, quy định của luật pháp và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh; Tổng Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Xác định mục tiêu tăng trưởng bình quân hàng năm trong 5 năm tới của Tổng Công ty là từ 10% đến 15%; phấn đấu đến năm 2018 tổng doanh thu sẽ tăng trưởng 2 lần so với năm 2012.

- Xây dựng phương án, lộ trình đến năm 2018 Việt Tiến thành Tập đoàn, hoạt động đa sở hữu, đa ngành nghề, trong đó sản xuất hàng FOB xuất khẩu và nội địa là chủ yếu.
- Đối với thị trường nội địa, Tổng Công ty phải xây dựng chiến lược phát triển xuyên suốt, nâng cao vai trò của dòng sản phẩm cốt lõi của Việt Tiến.
- Xây dựng kế hoạch xuất khẩu thương hiệu của Tổng Công ty ra thị trường thế giới.
- Xây dựng mục tiêu, chiến lược đầu tư trong 5 năm tới trọng tâm là dự án Cụm Công nghiệp may mặc Tân Thành Tiến tại tỉnh Bến Tre, tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng.
- Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Tổng Công ty.
- Duy trì và nâng cao việc áp dụng công nghệ tiên tiến tại Tổng Công ty theo phương pháp công nghệ Lean để phát triển, tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, xây dựng được tầm ảnh hưởng của Tổng Công ty với các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- Tiếp tục tiến hành tái cấu trúc nguồn vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống.
- Tiếp tục xây dựng mô hình, chiến lược về Công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến, đặc biệt tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong hệ thống.

## V. QUẢN TRỊ Công ty :

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Không điều hành	0,07%
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Phó Chủ tịch	Độc lập	0,10%
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Điều hành	0,27%
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Điều hành	0,44%
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Điều hành	0,27%

#### b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2012, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, ban hành 2 nghị quyết. Nội dung chủ yếu :

- Thông qua Báo cáo tổng kết SXKD năm 2011, phê duyệt KH SXKD và đầu tư năm 2012.
- Thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2011 và phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cùng các nội dung chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Thống nhất đề nghị NH Á Châu (ACB) cấp hạn mức tín dụng cho TCTy là 8 triệu USD.
- Thống nhất góp 10 tỷ đ thành lập Cty CP đầu tư phát triển Vinatex và cử Ô. Nguyễn Ngọc Trung (GĐĐH) là người đại diện vốn, góp 10% vốn điều lệ thành lập Cty CP Phong Việt và cử Ô. Trần Minh Công (P.TGD) làm người đại diện.
- Thống nhất mua thêm 157.700CP (# 15%/VĐL) của Cty CP KDTH Ninh Thuận và nhượng bán toàn bộ 380.000 CP tại Cty CP Dệt May 29/3 với giá 30.000đ/CP.
- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SX–KD–đầu tư hàng quý của Ban lãnh đạo và chỉ đạo các giải pháp thực hiện.
- Chỉ đạo Ban Giám Đốc tổ chức phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 14/04/2012

## 2. Ban Kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	0,01%
2	Ông Trần Phước Nhật	Thành viên	Không
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	0,05%

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát :

- BKS có 03 thành viên, trong năm đã được cung cấp đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, đã tham dự các phiên họp của HĐQT để nắm bắt thông tin kịp thời và góp ý cho TCTy trong một số vấn đề có liên quan.
- BKS đã thực hiện họp 04 lần theo định kỳ đúng quy định của Quy chế, đã đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc, thẩm định các Báo cáo tình hình SXKD và Báo cáo tài chính quý – năm. Các cuộc họp đều được lập

cáo kiểm soát quý/năm và gửi HĐQT. Trong quá trình làm việc, trao đổi với các phòng ban bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của TCty đã có sự hợp tác tốt.

- Trong năm 2012, BKS chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định nêu trong Điều lệ của TCty và không có Thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi BKS.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### a. Thù lao, các khoản lợi ích

Tổng mức thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác khi thực hiện trách nhiệm của mình.

Kinh phí hoạt động, thù lao HĐQT và BKS năm 2012 :

- KP hoạt động, thù lao được phép chi : 4,39 tỷ
- KP hoạt động, thù lao đã chi : 3,96 tỷ

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : tiếp tục thực hiện quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SX-KD

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Đơn vị kiểm toán :

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ : Tầng 18, Tòa nhà Time Square, 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

### 2. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

### 3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem đầy đủ chi tiết trên website : [www.viettien.com.vn](http://www.viettien.com.vn)

